TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ CÚ TỈNH TRÀ VINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 23/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 11/4/2025
V/v: tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ CÚ, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Truyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phước Thị Kim Huê

Ông Sơn Ken

- ***Thư ký phiên tòa****:* Ông Lê Chế Linh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh *tham gia phiên tòa*: Ông Dương Văn Nhẹ, Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 347/2024/TLST-HNGĐ, ngày 12/11/2024, về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 25/2024/QĐXXST-HNGĐ, ngày 23/12/2024, quyết định hoãn phiên tòa số 14/2025/QĐST-HNGĐ, ngày 21/3/2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Trần Thị Vi L, sinh năm 2000. Địa chỉ ấp V, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh, vắng mặt.

2. Bị đơn: Ông Kim Ngọc R, sinh năm 2001. Địa chỉ ấp T, xã K, huyện T, tỉnh Trà Vinh, vắng mặt lần 2 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 23/7/2024 và tại phiên tòa nguyên đơn bà Trần Thị Vi L trình bày: Năm 2020 bà và ông Kim Ngọc R quen biết nhau và tự nguyện xác lập quan hệ vợ chồng, đến ngày 20/9/20222 thì bà và ông Kim Ngọc R đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh. Sau khi cưới nhau, vợ chồng chung sống với gia đình mẹ ruột của bà tại ấp V, xã H, huyện T cuộc sống vợ chồng hạnh phúc. Đến tháng 7 năm 2023 thì ông Kim Ngọc R tứ ý bỏ về nhà cha mẹ ruột sinh sống, khi bà liên hệ thì ông R nói thiếu nợ nhiều nên đi làm trả nợ, từ khi bà gửi đơn ly hôn đến nay bà và ông

Kim Ngọc R không có liên lạc với nhau, mặc ai sống ra sao thì sống, nay cuộc sống vợ chồng không thể hàn gắn được. Nguyên đơn bà Trần Thị Vi L yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với ông Kim Ngọc R, bà Trần Thị Vi L yêu cầu được quyền tiếp tục trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau ly hôn đối với 02 con chung tên Kim Thị Na V, sinh ngày 01/5/2021 và Kim Thị Ly N, sinh ngày 11/01/2023 và không yêu cầu cầu ông Kim Ngọc R cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Kim Ngọc R đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa xét xử vụ án hợp lệ 02 lần nhưng vẫn cố tình vắng mặt không gửi ý kiến cho Tòa án về yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Vi L.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

* Về tố tụng: Thẩm phán được phân công thụ lý, giải quyết vụ án, thành phần Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa có tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định tại các điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn ông Kim Ngọc R chưa thực hiện đúng quy định về quyền, nghĩa vụ của đương sự, cố tình vắng mặt suốt quá trình tố tụng.

* Về nội dung vụ án: Nguyên đơn bà Trần Thị Vi L, bị đơn ông Kim Ngọc R xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2020, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện T vào ngày 20/9/2022 nên hôn nhân giữa bà Trần Thị Vi L và ông Kim Ngọc R là hợp pháp. Kết quả thu thập chứng cứ của Tòa án có căn cứ cho thấy hôn nhân của bà Trần Thị Vi L và ông Kim Ngọc R lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân nếu có duy trì cũng không đạt được. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 39 và các điều 147, 227, 228, 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các điều 51, 53, 56, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Vi L; cho bà Trần Thị Vi L được ly hôn với ông Kim Ngọc R. Đề nghị giao cho bà Trần Thị Vi L được quyền tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Kim Thị Na V, sinh ngày 01/5/2021 và Kim Thị Ly N, sinh ngày 11/01/2023; do bà Trần Thị Vi L không yêu cầu ông Kim Ngọc R cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét. Về tài sản chung, nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về án phí đề nghị buộc bà Trần Thị Vi L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Kiến nghị khắc phục vi phạm: Không

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bị đơn ông Kim Ngọc R đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; đã được triệu tập tham gia phiên tòa xét xử vụ án hợp lệ 02 lần nhưng vẫn cố tình vắng

mặt tại phiên tòa lần thứ hai mà không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Nguyên đơn bà Trần Thị Vi L vắng mặt và có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2025, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các bên đương sự. Bà Trần Thị Vi L rút lại yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phân bà L rút yêu cầu.

[2] Bà Trần Thị Vi L và ông Kim Ngọc R xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2020 trên cơ sở tự nguyện và có đủ điều kiện kết hôn theo quy định tại Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Đến ngày 20/9/2022 giữa bà Trần Thị Vi L với ông Kim Ngọc R mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện T theo đúng quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên hôn nhân giữa bà Trần Thị Vi L và ông Kim Ngọc R là hợp pháp và phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng kể từ ngày đăng ký kết hôn. Nguyên đơn bà Trần Thị Vi L cho rằng bà quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn không thể tiếp tục chúng sống được với nhau, và vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 7 năm 2023 đến nay, bỏ mặc ai sống ra sao thì sống. Kết quả xác minh của Tòa án đối với bà Thạch Thị T là mẹ ruột bà Trần Thị Vi L xác định mâu thuẫn gia đình giữa bà Trần Thị Vi L với ông Kim Ngọc R là có thật và đã trầm trọng. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án tiến hành hòa giải để các bên khắc phục bất đồng trong cuộc sống để hàn gắn đoàn tụ cùng nuôi dạy con chung nhưng không có kết quả, do ông Kim Ngọc R cố tình vắng mặt. Xét thấy hôn nhân của bà Trần Thị Vi L và ông Kim Ngọc R lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà Trần Thị Vi L được ly hôn với ông Kim Ngọc R theo yêu cầu của một bên.

[3] Theo giấy khai sinh do bà Trần Thị Vi L cung cấp, có đủ chứng cứ chứng minh giữa bà Trần Thị Vi L với ông Kim Ngọc R có 02 con chung tên Kim Thị Na V, sinh ngày 01/5/2021 và Kim Thị Ly N, sinh ngày 11/01/2023; các con chung hiện do bà Trần Thị Vi L đang trực tiếp nuôi dưỡng. Trong quá trình giải quyết vụ án, bà Trần Thị Vi L có yêu cầu được quyền tiếp tục trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau ly hôn đối với 02 con chung, không yêu cầu cầu ông Kim Ngọc R cấp dưỡng nuôi con. Xét yêu cầu của bà Trần Thị Vi L yêu cầu được quyền tiếp tục trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau ly hôn là chính đáng, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của các con chung nên Hội đồng xét chấp nhận, bà Trần Thị Vi L không yêu cầu cầu ông Kim Ngọc R cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung bà Trần Thị Vi L và ông Kim Ngọc R không có tranh chấp nên Tòa án không giải quyết; nợ chung không có nên không xem xét.

[5] Nguyên đơn bà Trần Thị Vi L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định của pháp luật. Bị đơn ông Kim Ngọc R không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 39, 92 và các điều 147, 227, 228, 244, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ các

điều 5, 9, 51, 53, 56, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị Vi L. Cho bà Trần Thị Vi L được ly hôn với ông Kim Ngọc R. Bà Trần Thị Vi L rút lại yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phân bà L rút yêu cầu.

2. Giao cho bà Trần Thị Vi L được quyền tiếp tục trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau ly hôn con chung chưa thành niên tên Kim Thị Na V, sinh ngày 01/5/2021 và Kim Thị Ly N, sinh ngày 11/01/2023. Bà Trần Thị Vi L không yêu cầu cầu ông Kim Ngọc R cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về tài sản chung bà Trần Thị Vi L và ông Kim Ngọc R không tranh chấp nên không giải quyết; nợ chung không có nên không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Buộc bà Trần Thị Vi L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Trần Thị Vi L đã nộp bằng 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0002741 ngày 12/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trà Cú. Bị đơn ông Kim Ngọc R không phải chịu án phí.

5. Quyền kháng cáo: Bà Trần Thị Vi L, ông Kim Ngọc R vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Trà Cú;
- CCTHADS huyện Trà Cú;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- UBND xã Hàm Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Truyền

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Sơn Ken **Phước Thị Kim Huê**

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Truyền